

Số: 256 /TB-UBND

Hoàng Hóa, ngày 05 tháng 12 năm 2022

### THÔNG BÁO

#### Kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất khu dân cư các xã Hoàng Phong, Hoàng Đức, Hoàng Tiến và thị trấn Bút Sơn

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp về Hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ các Thông báo của UBND huyện Hoàng Hóa số: 225/TB-UBND ngày 18/11/2022 về việc lựa chọn tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất khu dân cư xã Hoàng Phong thuộc MBQH số 77/MBQH-UBND ngày 02/10/2020 và số 19/MBQH-UBND ngày 16/5/2019; số 223/TB-UBND ngày 18/11/2022 về việc lựa chọn tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất khu dân cư xã Hoàng Phong thuộc MBQH số 40/MBQH-UBND ngày 20/5/2021; số 224 và 228/TB-UBND ngày 18/11/2022 về việc lựa chọn tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất khu dân cư xã Hoàng Đức thuộc MBQH số 25/MBQH-UBND ngày 08/6/2020; số 226/TB-UBND ngày 18/11/2022 về việc lựa chọn tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất khu dân cư xã Hoàng Tiến thuộc MBQH số 24/MBQH-UBND ngày 08/6/2020; số 227/TB-UBND ngày 18/11/2022 về việc lựa chọn tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất khu dân cư thị trấn Bút Sơn thuộc MBQH số 83/MBQH-UBND ngày 18/8/2021;

Căn cứ các Quyết định của UBND huyện Hoàng Hóa: số 2820/QĐ-UBND ngày 02/12/2022 về việc lựa chọn tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất khu dân cư xã Hoàng Phong thuộc MBQH số 40/MBQH-UBND ngày 20/5/2021; số 2821/QĐ-UBND ngày 02/12/2022 về việc lựa chọn tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất khu dân cư thị trấn Bút Sơn thuộc MBQH số 83/MBQH-UBND ngày 18/8/2021; số 2822/QĐ-UBND ngày 02/12/2022 về việc lựa chọn tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất khu dân cư xã Hoàng Phong thuộc MBQH số 77/MBQH-UBND ngày 02/10/2020 và số 19/MBQH-UBND ngày 16/5/2019; số 2823/QĐ-UBND ngày 02/12/2022 về việc lựa chọn tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất khu dân cư xã Hoàng Đức thuộc MBQH số 25/MBQH-UBND ngày 08/6/2020; số 2824/QĐ-UBND ngày 02/12/2022 về việc lựa chọn tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất khu dân cư xã Hoàng Tiến thuộc MBQH số 24/MBQH-UBND ngày 08/6/2020;

UBND huyện Hoàng Hoá (Địa chỉ: Phố Đạo Sơn, thị trấn Bút Sơn, huyện Hoàng Hoá, tỉnh Thanh Hoá) thông báo kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

- Địa chỉ: số 193 Hoàng Văn Thám, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

5.3. Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: 83,5 điểm.

6. Quyền sử dụng đất khu dân cư thị trấn Bút Sơn thuộc MBQH số 83/MBQH-UBND ngày 18/8/2021

6.1. Tổ chức đấu giá tài sản đăng ký tham gia: các công ty đấu giá hợp danh: Thăng Long; Bảo Tín; Minh Châu và Miền Trung.

6.2. Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn:

- Công ty đấu giá hợp danh Miền Trung

- Địa chỉ: 268 Nguyễn Trãi, phường Tân Sơn, thành phố Thanh Hoá.

6.3. Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: 76 điểm.

7. Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): không

**II. Kết quả chấm điểm:** Theo biểu chi tiết kèm theo.

**Nơi nhận:**

- Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản Thanh Hóa;
- Công ty đấu giá hợp danh: Hưng Thịnh, Anh Phát, Thịnh An, Lam Sơn, Minh Châu, Bảo Tín, Nhất An Phú, Miền Trung, Lam Kinh, Thăng Long và Số 5 Quốc Gia;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hoàng Ngọc Dự**



**THÔNG BÁO KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

(Kèm theo Thông báo số: **256** /UBND-TNMT ngày **05** /12/2022 của UBND huyện Hoàng Hóa)



STT	Nội dung tiêu chí	Điểm tối đa theo tiêu chí	Công ty đấu giá hợp danh:											Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản Thanh Hóa
			Hưng Thịnh	Anh Phát	Thịnh An	Lam Sơn	Minh Châu	Bảo Tín	Nhất An Phú	Miền Trung	Lam Kinh	Thăng Long	Số 5 Quốc Gia	
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	23	21	21	21	19	19	20	21	21	21	21	22	21
1	Có cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11	11	11	11	9	9	10	11	11	11	11	11	11
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	22	10	16	13	13	13	13	16	14	12	12	16	16
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4	2	3	2	3	3	3	3	2	2	3	3	3
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4	0	3	3	2	2	2	3	3	2	3	3	3
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giã	4	3	3	2	3	2	2	3	3	3	2	3	3
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4	2	3	3	2	3	3	3	3	2	2	3	3
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3	1	2	1	1	1	1	2	1	1	1	2	2
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	2	2
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45	35	31	27	33	29	33	36	33	35	34	40	39
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5	6	6	6	3	4	5	6	6	6	5	5	6	6
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5	18	14	12	10	14	12	14	14	12	16	14	16	14
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	5	4	3	4	4	3	4	4	5	4	5	5	5
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	3	2	1	1	2	1	1	2	1	2	1	3	2
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4	3	3	3	3	3	3	4	3	3	3	4	3

STT	Nội dung tiêu chí	Điểm tối đa theo tiêu chí	Công ty đấu giá hợp danh:											Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản Thanh Hóa
			Hưng Thịnh	Anh Phát	Thịnh An	Lam Sơn	Minh Châu	Bảo Tín	Nhất An Phú	Miền Trung	Lam Kinh	Thăng Long	Số 5 Quốc Gia	
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4)	5	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	5
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động (Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2)	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1	1	1	1	1	0	0	1	1	0	1	1	1
IV	Thủ lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp	5	5	5	4	5	5	5	5	5	5	5	5	4
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3												
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phân chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4			4									4
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phân chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5	5	5		5	5	5	5	5	5	5	5	
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5	1	2,5	1	0	2,5	2,5	1	3	3	1	0,5	4
1	Đơn vị đã tổ chức đấu giá thành 100% gói đấu giá từ 03 hợp đồng dịch vụ cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá (tính từ năm trước liền kề đến thời điểm đăng ký tham gia đấu giá)	0,5	0	0,5	0	0	0,5	0,5	0	0,5	0,5	0	0,5	0,5
2	Đã từng thực hiện từ 05 cuộc đấu giá tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá tại huyện Hoàng Hóa (tính từ năm trước liền kề đến thời điểm đăng ký tham gia đấu giá)	0,5	0	0	0	0	0	0	0	0,5	0,5	0	0	0,5
3	Đã từng thực hiện hợp đồng đấu giá quyền sử dụng đất tại huyện Hoàng Hóa có số lô từ 01 đến 05 lô	1	0	0	0	0	1	1	0	1	0	0	0	1
4	Phối hợp tốt với các phòng, ngành của huyện Hoàng Hóa về tổ chức đấu giá	3	1	2	1	0	1	1	1	1	2	1	0	2
Tổng cộng		100	72	75,5	66	70	68,5	73,5	79	76	76	73	83,5	84